

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 109/2021/HS-ST
Ngày 09-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các hội thẩm nhân dân : Bà Vũ Thị Linh và ông Nguyễn Trường Ca.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Thủy - Th- ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2021/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXX- HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984 tại xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT: Thôn xxx, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Bùi Thị N; vợ là Nguyễn Thị Ng và có 03 con; tiền sự: không; tiền án: 02 tiền án: Bản án số 44/2016/HSST ngày 21-6-2016 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08-02-2018, nộp án phí ngày 13-9-2016; Bản án số 75/2019/HSST ngày 06-9-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25-01-2021, được miễn nộp án phí; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06-10-2021; bị tạm giam từ ngày 08-10-2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thu Hiền - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (*có mặt tại phiên tòa*).

Địa chỉ: Số 113 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Trần Anh T, sinh năm 1981 (*người chứng kiến*).

Địa chỉ : Thôn xxx, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Trần Hoài N, sinh năm 1977 (*người chứng kiến*).

Địa chỉ : Thôn yyy, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06-10-2021, Nguyễn Văn Q (*có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy*) đi bộ từ nhà đến đoạn đường ở thôn Vạn Yên, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây Q gặp và mua 200.000 đồng ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 gói ma túy. Q cất gói ma túy trong túi quần đằng trước bên trái rồi đi về. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi Q đang đi bộ đến công chợ thôn Vạn Yên, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi quần đằng trước bên trái của Q 01 gói giấy màu bạc, kích thước (1,2x1,2) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, Q khai nhận đó là ma túy, Q cất giấu để bản thân sử dụng.

Tại kết luận giám định số 574/KLGD-PC09 ngày 08-10-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn Q, gửi đến giám định khối lượng là 0,042g là ma túy, loại Heroine.

Tại cáo trạng số 103/CT-VKSCL ngày 17-11-2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; **Luật phí, lệ phí**; điểm đ khoản 1 Điều 12 **Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án**, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 14 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06-10-2021; Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do bị cáo nghiện ma túy nên thực hiện hành vi tàng trữ nhằm mục đích thỏa mãn cơ nghiện, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý. Bị cáo thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hai vợ chồng hiện ly thân, một mình nuôi 03 con nhỏ, từ khi bị cáo bị bắt tạm giam 03 con do mẹ đẻ già yếu nuôi dưỡng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận hồi 16 giờ 40 phút ngày 06-10-2021 tại công chợ thôn Vạn Yên, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Q (*có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy*) đã có hành vi cất giấu trái phép tại túi quần đằng trước bên trái 0,042 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang. Hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã hai lần bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Chất

Heroine thuộc danh mục các chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối lỗi nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích thu lợi nhuận nên xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật được hoàn lại sau giám định đây là công cụ dùng vào việc phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn Q cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch nên công an thành phố Chí Linh tiếp tục điều tra, có căn cứ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tuy nhiên bị cáo là đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06-10-2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín số 574/KL-GĐ- PC09 (tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18-11-2021 giữa công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Cơ quan CSĐT TP. Chí Linh;
- Bộ phận nghiệp vụ công an TP. Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng